**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I; MÔN CÔNG NGHỆ 9 (2024- 2025 )**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | **Mạch nội dung** | **Nội dung/ chủ****đề/ bài học.** | **Mức độ đánh giá** | **Tổng** |
| Nhân biết | Thông hiểu | Vận dụng | Tỉ lệ | Tổng điểm |
| TN | TL | TN |  TL | TN | TL | TN | TL |
| 123 | Chủ đề 1Chủ đề 2Chủ đề 3 | **Nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ.**  |  2 câu | 1 câu | 2 câu |  |  | 1 câu | 4 câu | 2 câu | **5.0** |
| **Cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân** |  4 câu |  |  |  |  |  | 4 câu |  | **1.0** |
| **. Thị trường lao động kĩ thuật, công nghệ tại Việt**  | 2 câu | 1 câu | 2 câu | 1 câu |  |  | 4 câu | 2 câu | **4.0** |
| **Tổng** | **8** | **2** | **4** |  **1** |  |  **1** | **12** | **4** | 10 điểm |
| **Tı̉ lê ̣%** | 20% | 30% | 10% | 20% |  | 20% | 30% | 70% |
| **Tı̉ lê ̣chung** |  50% |  30% |  20% |  100% |

**2. Bảng đặc tả đề kiểm tra giữa học kì I môn Công nghệ 9**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** |
| **1.** | **Nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ** | 1.Khái niệm về nghề nghiệp | **Nhận biết:**- Trình bày được khái niệm của nghề nghiệp. **Vận dụng :**Học sinh nêu được sở thích và ước mơ về nghề nghiệp của mình. | **2** |  | **1** |
| 2. Tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội | **Nhận biết:**- Nêu được tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội. | **1** |  |  |
| **3.** Ý nghĩa của việc chọn đúng nghề nghiệp của mỗi người | **Nhận biết:**- Nêu được ý nghĩa của việc chọn đúng nghề nghiệp đối với gia đình và xã hội. | **1** |  |  |
| 4. Đặc điểm và yêu cầu chung của các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. | **Nhận biết:**- Nêu đặc điểm và yêu cầu chung của các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ. | **1** |  |  |
| **2.** | **Cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân** | 1. Cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam | **Nhận biết:****-** Biết được các cấp bậc trong danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học. | **1** | **1** |  |
|  | 2. Phân luồng trong hệ thống giáo dục quốc dân. | **Nhận biết**- Biết được phân luồng trong giáo dục là gì?**Thông hiểu**- Hiểu được đặc điểm phân luồng trong hệ thống giáo dục quốc dân. | **1** | **1** |  |
|  | 3. Những hướng đi liên quan tới nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ sau tốt nghiệp THCS. | **Nhận biết:**- Các trình độ đào tạo tương ứng với cơ hội lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ sau tốt nghiệp THCS. | **1** |  |  |
| **3.** | **Thị trường lao động kĩ thuật, công nghệ tại Việt Nam** | 1. Khái niệm về thị trường lao động. | **Nhận biết:**- Biết được thị trường lao động là gì? | **1** |  |  |
| 2. Vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. | **Thông hiểu:**- Hiểu được vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ là gì? |  | **2** |  |
|  | 3. Những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay. | **Nhận biết:**- Vấn đề cơ bản của thị trường lao động hiện nay là gì? | **1** | **1** |  |
|  | Tổng số câu |  | **10** | **5** | **1** |

**TRƯỜNG THCS NGUYỄN THẾ BẢO**

Họ và tên :……………………….

Lớp:…… **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2024 - 2025**

**Môn : công nghệ 9**

**Thời gian : 45 phút**

**ĐỀ**

**A. TRẮC NGHIỆM *(3 điểm)***

**I. Khoanh tròn vào chữ cái câu trả lời đúng.(1đ)**

**Câu 1:** Nghề nghiệp có tầm quan trọng như thế nào đối với con người ,xã hội ?

A. Là tập hợp các công việc được xã hội công nhận.

B. Việc làm có tính chất ổn định, gắn bó lâu dài với mỗi người, mang lại thu nhập và cơ hội để họ phát triển bản thân.

C. Tạo ra thu nhập ổn định bản thân.,phát triển của xã hội

D. Bao gồm tất cả các công việc có môi trường làm việc năng động, hiện đại và luôn biến đổi.

**Câu 2:Hãy nêu những đặc điểm chung của các nghành nghề trong lĩnh vực kỉ thuật công nghệ**

A. Phải có kiến thức chuyên môn ,có sức khỏe ,có khả năng tiếp cận công nghệ mới hiện đại

B. Góp phần làm giảm các tệ nạn xã hội, đảm bảo kỉ cương, ổn định xã hội.

C. Có năng lực, sở trường.

D. Giúp con người thỏa mãn đam mê, tạo nên niềm vui, hạnh phúc trong cuộc sống.

**Câu 3:** Nội dung nào dưới đây **không** đúng khi nói về ý nghĩa của việc chọn đúng nghề nghiệp đối với xã hội?

A. Giúp con người phát triển, tạo ra chỗ đứng vững chắc trong nghề nghiệp; tạo ra thu nhập ổn định, tránh xa được các tệ nạn xã hội.

B. Giảm thiểu tình trạng thất nghiệp, làm trái ngành, trái nghề gây ra những lãng phí cho xã hội.

C. Góp phần đảm bảo công tác quy hoạch và phát triển thị trường lao động.

D. Giảm thiểu các nguy cơ gây mất an toàn lao động.

**Câu 4:** Nội dung nào dưới đây **không** đúng khi nói về đặc điểm môi trường làm việc của các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ?

A. Môi trường làm việc năng động, hiện đại, luôn biến đổi và đầy thách thức.

B. Đối với lĩnh vực kĩ thuật môi trường làm việc tiềm ẩn nguy cơ tai nạn cao.

C. Tiếp xúc với các thiết bị, công nghệ hiện đại.

D. Làm việc liên tục trong môi trường hoạt động nhóm, áp lực cao.

**II. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗĩ câu 1, 2, 3 , 4 học sinh chọn đúng hoặc sai(1đ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Đ** | **S** |
| **Câu 1** . Hướng đi của học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở là: vào học trình độ cao đẳng hoặc đại học tại các cơ sở giáo dục đại học. |  |  |
| **Câu 2**. 6 trình độ đào tạo theo khung trình độ quốc gia Việt Nam được Thủ tướng chính phủ ban hành là: sơ cấp, trung cấp, cao đẳng, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ. |  |  |
| **Câu 3**. Nơi diễn ra hoạt động mua, bán hàng hóa “sức lao động” giữa người lao động và người sử dụng lao động được gọi là :thị trường trao đổi - sản xuất |  |  |
|  **Câu 4.** Vấn đề cơ bản của thị trường lao động hiện nay là: chất lượng lao động còn thấp, phân bổ nguồn lao động không đồng đều. |  |  |

**III*.*** ***Chọn các cụm từ cho sẵn ( điều kiện, trung học phổ thông, hướng nghiệp, trung học cơ sở).*** **Điền từ còn thiếu vào chỗ trống khi nói về khái niệm phân luồng trong giáo dục(1đ)**

Phân luồng trong giáo dục là biện pháp tổ chức hoạt động giáo dục trên cơ sở thực hiện (**1**) ...................... trong giáo dục, tạo (**2)** …………………………….. để học sinh tốt nghiệp (**3**)……………………………, (**4**) ………………………….. tiếp tục học ở cấp học.

**B. TỰ LUẬN *(7 đ)***

**Câu 1** (2 điểm). Nghề nghiệp là gì? Hãy kể tên một nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ mà em biết?

**Câu 2** (2 điểm). Vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ là gì?

**Câu 3** (1 điểm). Em hãy cho biết các trình độ đào tạo tương ứng với cơ hội lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ sau tốt nghiệp trung học cơ sở?

**Câu 4** (2 điểm) Em hãy viết một đoạn văn giới thiệu về sở thích và mơ ước về nghề nghiệp của em trong tương lai?

**BÀI LÀM**

**ĐÁP ÁN**

**A. TRẮC NGHIỆM (3,00 điểm)** (mỗi câu 0,25 điểm)

**I. Khoanh tròn vào chữ cái câu trả lời đúng**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** |  | **1** | **2** | **3** | **4** |
| **Đáp án** |  | C | A | D | D |

**II. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** |
| **Đáp án** | S | Đ | S | Đ |

**III. *Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống.***

(1) hướng nghiệp, (2) điều kiện, (3) trung học cơ sở, (4) trung học phổ thông.

**B. Tự luận (7,00 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu và ý** | **Đáp án** | **Điểm chi tiết** |
| **Câu 1**1. **điểm**
 | -Nghề nghiệp là tập hợp các công việc cụ thể , giống nhau về các nhiệm vụ hoặc có mức độ tương đồng cao về nhiệm vụ chính. Nghề nghiệp được đào tạo và được xã hội công nhận, mang lại lợi ích cho cộng đồng, tạo thu nhập và giá trị mỗi cá nhân.Trong xã hội, nghề nghiệp rất đa dạng và phong phú với nhiều nghề thuộc nhiều lĩnh vự khác nhau. - Một số nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ như sau: +Kĩ sư điện, kĩ sư xây dựng, kĩ sư hóa học,… +Kĩ thuật viên điện dân dụng, kĩ thuật viên nông nghiệp,… +Thợ cơ khí máy móc, thợ hàn, thợ lát sàn, thợ lát đá,… |  1 1 |
| **Câu 2****2 điểm** | Vai trò của thị trường lao động là:- Cung cấp những thông tin về thị trường lao động thuộc lĩnh vực kỹ thuật công nghệ như: xu hướng việc làm, nhu cầu tuyển dụng lao động, các cơ sở đào tạo nghề nghiệp.- Giúp người học định hướng lựa chọn ngành nghề, cấp học và trình độ đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, điều kiện cá nhân.- Giúp các cơ sở đào tạo (trường đại học, cao đẳng, trung cấp cấp) định hướng và phát triển chương trình đào tạo cho các ngành nghề và trình độ đào tạo phù hợp- Giúp người lao động có cơ hội được tuyển dụng vào vị trí việc làm phù hợp với chuyên môn được đào tạo- Giúp người lao động tuyển dụng được người lao động phù hợp và có chất lượng. |  0,50,50,50,250,25 |
| **Câu 3****1 điểm** | Các trình độ đào tạo tương ứng với cơ hội lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ sau tốt nghiệp trung học cơ sở:- Học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đào tạo các nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ trình độ sơ cấp và trung cấp.- Vừa học tại cơ sở giáo dục thường xuyên, vừa học nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ trình độ sơ cấp. | 0,50,5 |
| **Câu 4****2 điểm** | Tôi tên là Vỹ Nguyên là một học sinh đang học lớp 9A trường THCS Nguyễn Thế Bảo, từ nhỏ tôi đã có sở thích là đam mê các môn học Toán và Khoa học. Tôi cũng rất thích tìm hiểu về các thiết bị điện tử và công nghệ mới. Ước mơ của tôilà trở thành một kỹ sư công nghệ thông tin giỏi, có thể thiết kế và phát triển các sản phẩm công nghệ tiên tiến để giúp đỡ con người. Tôi luôn cố gắng học tập chăm chỉ để đạt được ước mơ của mình trong tương lai. | 2 |